

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 169 của Bộ luật dân sự và khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023 về việc đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 107/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến hay phản đối về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Hẻm B đường V, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định

** Bị đơn:* Chị Giả Mai H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số F đường M, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số F đường M, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định vợ chồng anh Lê Thanh T1, chị Giả Mai H còn nợ chị Nguyễn Phương T số tiền vay gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

2. Hai bên thỏa thuận thời hạn trả nợ như sau:

2.1 Vào ngày 15.12.2023 vợ chồng anh Lê Thanh T1, chị Giả Mai H có trách

nhiệm trả cho chị Nguyễn Phương T số tiền vay gốc 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

2.2 Vào ngày 15.4.2024 vợ chồng anh Lê Thanh T1, chị Giả Mai H có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Phương T số tiền vay gốc 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Đình chỉ yêu cầu tính lãi suất do nguyên đơn rút yêu cầu

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng anh Lê Thanh T1, chị Giả Mai H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Phương T không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001970 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Noinhân:

- TAND tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Lệ

